TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN BIÊN** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2018/DS-ST
Ngày 29/01/2018
"V/v tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN BIÊN, TỈNH KIÊN GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Tâm.

Các Hội Thẩm nhân dân:

1- Bà Hoàng Thị Thoa.

2- Ông Hà Minh Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lư Quốc Thịnh, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 29 tháng 01 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 180/2017/TLST-DS ngày 06 tháng 11 năm 2017 về "Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 143/2017/QĐXX-ST ngày 21 tháng 12 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2018/QĐST-DS, ngày 10 tháng 01 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1965 (có mặt).

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Kim V, sinh năm 1972 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp 3.B, xã N, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 14/7/2017 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Thị K trình bày và yêu cầu như sau:

Do chỗ quen biết với nhau nên vào ngày 30/02/2015 âm lịch, bà có cho chị Nguyễn Kim V vay số tiền là 10.000.000đ hai bên thỏa thuận lãi suất là 8%/tháng nhưng không có làm giấy tờ gì, chị V có trả lãi được 10 tháng thì nghỉ trả tiền lãi và cũng không trả tiền vốn từ đó cho đến nay, bà đã nhiều lần nhắc nhở chị V thanh toán nợ cho bà nhưng chị V không thực hiện cho nên bà đã yêu

cầu chính quyền địa phương giải quyết thì chị V cam kết trong thời gian 01 tháng chị V sẽ trả cho bà K dứt điêm số tiền gốc là 10.000.000đ và lãi suất phát sinh nhưng chị V cũng không thực hiện.

Vì vậy, bà Kiều yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị Nguyễn Kim Việt trả cho bà số tiền là 10.000.000đ là dứt điểm.

Đối với bị đơn chị Nguyễn Kim V Tòa án đã tống đạt hợp lệ gồm: Thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng chị V vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng và cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu của bà Nguyễn Thị K.

Tại phiên tòa hôm nay, bà Nguyễn Thị K vẫn giữ nguyên ý kiến và yêu cầu chị Nguyễn Kim V trả cho chị 10.000.000đ là dứt điểm không yêu cầu tính lãi. Ngoài ra không yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Nguyễn Kim V đã vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa hôm, Tòa án nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Xét mối quan hệ tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản và bị đơn cư trú trên địa bàn huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang. Căn cứ khoản 3 Điều 26 và điểm c khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Kim V đã được triệu tập xét xử hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 xử vắng mặt đối với Nguyễn Kim V.

[3] Về nội dung vụ án:

Theo đơn khởi kiện của bà Nguyễn Thị K yêu cầu chị Nguyễn Kim V trả cho bà K số tiền 10.000.000đ là có cơ sở. Bởi vì, mặc dù khi hai bên giao dịch vay tiền với nhau không có làm giấy tờ gì nhưng sau khi tranh chấp thì bà K yêu cầu chính quyền địa phương giải quyết thể hiện tại phiếu thực hiện hòa giải ngày 24/9/2016 của ấp 3 Biển B, xã Nam Yên, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang chị V đã thừa nhận có nợ của bà K số tiền 10.000.000đ và cam kết trong vòng 01 tháng sẽ trả dứt nợ cho bà K nhưng sau đó không thực hiện. Hơn nữa trong quá trình giải quyết vụ án chị V cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu của bà K. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị K, buộc chị Nguyễn Kim V trả cho bà K số tiền gốc là 10.000.000đ.

Về lãi suất: Do bà Nguyễn Thị K không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của bà Nguyễn Thị K được chấp nhận. Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án và khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 buộc chị Nguyễn Kim V phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 10.000.000đ x 5% = 500.000đ.

Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị K số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 250.000đ, theo lai thu số 0007112, ngày 03/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 471, 473 và Điều 474 của Bộ luật Dân sự năm 2005; điểm c khoản 1 Điều 688 Bộ luật Dân sự năm 2015 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án và khoản 3 Điều 26, điểm c khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Tuyên xử.

1- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị K về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản đối với chị Nguyễn Kim V.

Buộc chị Nguyễn Kim V trả cho bà Nguyễn Thị K số tiền là 10.000.000đ (mười triệu đồng).

Kể từ ngày bà K có đơn yêu cầu thi hành án mà chị V không trả hoặc trả không đủ số tiền cho bà K thì chị V còn phải trả thêm lãi cho bà K theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 trên số tiền còn lại.

2- Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị Nguyễn Kim V phải chịu tiền án phí là 500.000đ (năm trăm ngàn đồng).

Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị K số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 250.000đ (hai trăm năm mươi ngàn đồng), theo lai thu số 0007112, ngày 03/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

3- Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm báo bà K có mặt biết có quyền kháng cáo Bản án trong hạn luật định là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/01/2018). Đối với chị V vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn luật định 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc tống đạt hợp lệ.

4- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự

nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
-VKSND huyện An Biên;
- THADS huyện An Biên;
- Các đương sự;
- Lưu V. phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thanh Tâm